

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 17/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Cường

Ông Triệu Phúc Vượng

Thư ký phiên toà: Phạm Thị Thúy Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu và tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn V**, tên gọi khác: Không. giới tính: Nam. Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1995, tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Nà Pè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1970. Con bà: Mò Thị M, sinh năm 1972. bố mẹ bị cáo trú tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Lò Thị H, sinh năm 1995. Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Hiện vợ con bị cáo đang trú tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ hồi 21 giờ ngày 06/11/2022, đến ngày 15/11/2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay (Có mặt).

- **Người làm chứng:** Lường Văn X, sinh ngày 17/01/2009. Trú tại bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.(Vắng mặt).

- **Người đại diện hợp pháp cho Lường Văn X là bà:** Lường Thị K, sinh năm 1973. Trú tại: bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 6/11/2022, Lò Văn V, sinh năm 1995, trú tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch từ trung tâm xã M, huyện Tân Uyên đi lên bản B, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu mục đích để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đến bản B, xã B, huyện T, V xuống xe và đi bộ thì gặp một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch ở ngoài đường. Tại đây qua trao đổi, nói chuyện V đã nhờ người này mua hộ được 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Sau khi mua được Heroine, V đựng vào trong vỏ bao Thuốc Lào bằng nilon có chữ “CỔNG VUA” rồi cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc, không cho ai biết. Sau đó V gặp và tiếp tục xin đi nhờ xe của một người đàn ông, không rõ nhân thân lai lịch về trung tâm xã M, huyện T. Khi về đến bản P, xã M, huyện T, V xuống xe rồi đi vào nhà Lường Văn X, sinh năm 2009 để nhờ X lấy xe mô tô của gia đình X chở V đi ra quốc lộ 32 mục đích để đón xe khách đi xuống Hà Nội làm thuê, X đồng ý. Sau đó X điều khiển xe mô tô chở V đi nhưng V không nói cho X biết việc V đang cất giấu Heroine trên người. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi X và V đi đến bản H, xã P, huyện T thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối với Lò Văn V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi áo khoác bên trái đang mặc của V 01 vỏ bao Thuốc Lào bằng nilon có chữ “CỔNG VUA” bên trong có 01 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam.

Ngày 06/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 56/KL-TCGD ngày 06/11/2022 của người giám định tư pháp, kết luận vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lò Văn Vương có khối lượng là 0,18 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,1 gam trong tổng số 0,18 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn Vương gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 849/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *01 (một) Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.*

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-TU, ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lò Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn V từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày ngày 06/11/2022, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn V thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 06/11/2022, tại bản H, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Lò Văn V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được điều đó nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng và học hết lớp 6/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình và xây dựng gia đình. Ngày

06/11/2022 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 15/11/2022 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có cơ sở đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp khó khăn về kinh tế. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng còn lại sau giám định gồm: 0,08 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ nilon màu trắng xanh loại vỏ bao thuốc lào có chữ "CÓNG VUA". Hội đồng xét xử xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc 0,18 gam Heroine Lò Văn V khai nhờ một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch mua hộ tại bản B, xã B, huyện T. Quá trình điều tra, không xác định được nam thanh niên này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với những người đàn ông đã cho V đi nhờ xe mô tô khi V đi mua Heroine và đi nhờ xe về sau khi mua được Heroine. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lương Văn X là người được Lò Văn V nhờ điều khiển xe mô tô chở V đón xe khách để đi làm. Quá trình điều tra xác định việc V đi mua và cất giấu Heroine ở người trên đường đi thì X không biết. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/11/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư màu trắng, hình chữ nhật của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 0,08 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ nilon màu trắng xanh loại vỏ bao thuốc lào có chữ "CỔNG VUA".

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 45 phút, ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh